

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 233/2022/TL-HNGĐ ngày 28/7/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thu V, sinh năm 1984

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Số 198 T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

2. Anh Hoàng Khánh L, sinh năm 1983

Hộ khẩu thường trú: 258A P, phường P, quận T, Thành phố Hà Nội. Hiện ở: Số 432 Đ, phường C, quận B, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thu V và anh Hoàng Khánh L tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 16/8/2012 (**số 81, quyển số 01/2012**) tại Ủy ban nhân dân phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn không thể hòa giải. Anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2019 đến nay. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 28 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật,

không trái đạo đức xã hội. Anh chị thỏa thuận về việc nuôi cháu Hoàng Khánh P và cháu Hoàng Thùy D cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thu V và anh Hoàng Khánh L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung tên là Hoàng Khánh P, sinh ngày 03/8/2013 và Hoàng Thùy D, sinh ngày 12/02/2015.

Sau khi ly hôn, chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con Hoàng Khánh P và Hoàng Thùy D; anh L cấp dưỡng nuôi mỗi con là 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng)/tháng kể từ tháng 07/2022 đến khi cháu P, cháu D đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác;

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:**

Động sản và bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- **Công nợ:** Anh chị không vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

2. **Về lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Là 300.000 đồng, chị Nguyễn Thu V tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0051751 ngày 27/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng